

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~243~~/ĐHHĐ-TCCB

Thanh Hoá, ngày 08 tháng 12 năm 2016

V/v thực hiện kê khai tài sản thu nhập
năm 2016

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Công văn số 506CV/BTCTU ngày 30/11/2016 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc lưu ý kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ diện BTV tỉnh quản lý; Công văn số 298-CV/UBKTTU ngày 17/11/2016 của UBKT Tỉnh ủy Thanh Hóa về việc kê khai tài sản thu nhập năm 2016 của cán bộ, đảng viên diện BTV Tỉnh ủy quản lý; Công văn số 1385/TTTH-PCTN ngày 23/11/2016 của Thanh tra tỉnh Thanh Hóa về việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 Trường Đại học Hồng Đức hướng dẫn thực hiện việc triển khai công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 như sau:

1. Đối tượng kê khai tài sản, thu nhập năm 2016:

Đối tượng có nghĩa vụ phải kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định của Điều 7 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Điều 1 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Đối tượng phải kê khai tài sản, thu nhập của Trường Đại học Hồng Đức năm 2016 gồm công chức, viên chức là: lãnh đạo Trường, Trưởng, Phó các khoa, phòng, ban và đơn vị trực thuộc Trường, Chủ tịch và Phó Chủ tịch Công đoàn Trường, Bí thư Đoàn trường, Phó bí thư Đoàn trường, Chủ tịch Hội sinh viên và các cán bộ, viên chức tham gia các công việc Tổ chức cán bộ, thủ kho, thủ quỹ, kế toán viên, quản lý tài sản vật chất của Trường.

2. Tài sản, thu nhập phải kê khai

Tài sản, thu nhập phải kê khai theo Quy định tại Điều 8 Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ, Điều 3 Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Tài sản, thu nhập phải kê khai là tài sản, thu nhập thuộc sở hữu hoặc quyền sử dụng của bản thân, của vợ hoặc chồng và con chưa thành niên (con đẻ hoặc con nuôi theo quy định của Pháp luật) tại thời điểm hoàn thành Bản kê khai.

Giá trị tài sản, thu nhập kê khai được tính bằng tiền phải trả khi mua, khi nhận chuyển nhượng, xây dựng hoặc giá trị ước tính khi được cho, tặng thừa kế.

Kỳ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 được tính như sau:

+ Trường hợp người kê khai lần đầu thì kê khai tài sản, thu nhập tính từ ngày 01/01/2016 đến thời điểm kê khai.

+ Trường hợp kê khai hàng năm thì kê khai tài sản, thu nhập tính từ ngày hoàn thành Bản kê khai năm 2015 cho tới thời điểm kê khai 2016.

3. Mẫu kê khai và hướng dẫn kê khai

Mẫu Bản kê khai: Phụ lục II được ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ.

Hướng dẫn kê khai: Phụ lục III được ban hành kèm theo Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31 tháng 10 năm 2013 của Thanh tra Chính phủ.

Lưu ý :

- Việc kê khai phải được thực hiện theo đúng mẫu của Nhà nước ban hành.
- Phải kê khai đầy đủ các thông tin có trong mẫu. Nội dung nào cá nhân không có thì điền “không” (không được bỏ trống).
- Cá nhân phải ký vào từng trang kê khai.

Người có nghĩa vụ kê khai phải tự kê khai và tự chịu trách nhiệm về nội dung và sự trung thực của việc kê khai. (có mẫu bản kê khai kèm theo)

4. Thời hạn nộp bản kê khai

Các cá nhân nộp bản kê khai và kí xác nhận tại phòng Tổ chức-Cán bộ trước ngày 19 tháng 12 năm 2016 để nhà trường thực hiện quy định công khai (niêm yết và kê khai Bản kê khai tại cuộc họp) và tổng hợp báo cáo Thanh tra Tỉnh Thanh Hóa, BTC Tỉnh ủy, UBKT Tỉnh ủy Thanh Hóa (trước ngày 31/12/2016). Những cá nhân không kê khai hoặc nộp bản kê khai không đúng thời hạn sẽ bị xử lý theo các Quy định hiện hành về kê khai minh bạch tài sản.

Nhận được công văn này, yêu cầu lãnh đạo các đơn vị phổ biến đến toàn thể cán bộ viên chức của đơn vị để thực hiện đúng theo thời gian quy định. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB. ✓



Nguyễn Mạnh An